

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 143/2022/HS-ST
Ngày 16/12/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hoà

Thư ký phiên tòa : Bà Nông Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Thị Th ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/7/1993, tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Cánh Địa, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn Cường và con bà: Đỗ Thị Hoa; Chồng: Ngô Tuấn Tú; bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính hoặc bị truy tố xét xử. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 14/9/2022, Lương Thị Th thuê xe Taxi của một người không quen biết đến khu vực gầm cầu Phố Mới, đường ven bờ sông Hồng, thuộc phường Lào Cai, thành phố Lào Cai để tìm mua ma túy, khi đến nơi gặp một người nam giới tên Hiền (không biết tuổi, địa chỉ) 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng. Lương Thị Th cất vào trong túi xách đang đeo trên người rồi quay ra xe Taxi, đi về phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, đi đến khu vực đường Nguyễn Đình Thi, tổ 16, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai thì xuống xe đi bộ được khoảng 100 mét thì bị Tổ

công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, thu giữ 01 túi nilon, màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, Lương Thị Th khai nhận các hạt tinh thể rắn, màu trắng là ma túy đá 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, số Imel: 868490039654615; 01 điện thoại IPHONE số Imel: 3557500787058290; 01 thẻ căn cước công dân số: 010193007086, mang tên Lương Thị Th ; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 12.960.000 (Mười hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng

Tại bản kết luận giám định số 215/GĐMT ngày 16/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,24 (không phẩy hai mươi bốn) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng thu giữ của Lương Thị Th ngày 14/9/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Methamphetamine

Cáo trạng số 135/KSĐT ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lương Thị Th phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thị Th phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 (năm) đến 01 năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Tính án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lương Thị Th : Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ, ngày 14/9/2022, Lương Thị Th mua của một người phụ nữ tên Hiền không rõ địa chỉ 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,24 (không phải hai mươi bốn) gam với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). về đề sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi tàng trữ 0,24 (không phải hai mươi tư) gam ma túy Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành con người sống có ích cho xã hội đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,24 (không phải hai tư) gam ma túy Methamphetamine. Còn lại sau trích mẫu giám định là 0,14 (không phải mười bốn) gam ma túy Methamphetamine. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, số Imel: 868490039654615; 01 điện thoại IPHONE số Imel: 3557500787058290; 01 thẻ căn cước công dân số: 010193007086, mang tên Lương Thị Th và 960.000 đồng tạm giữ của Lương Thị Thuỳ không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải chịu án phí sơ thẩm nên tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với người nam giới tên Hiền đã bán ma túy cho bị cáo ngoài lời khai của bị cáo Lương Thị Th ra không có tài liệu nào khác làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Theo lời khai của Lương Thị Th lần mua ma túy của người nam giới tên Hiền này là lần thứ hai nhưng do chỉ có duy nhất lời khai của Lương Thị Th , ngoài ra không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Lương Thị Th về tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên.

Đối với người lái xe Taxi chở Lương Thị Th đi mua ma túy ngày 14/9/2022, theo lời khai của bị can không quen biết người lái xe Taxi này nên không điều tra làm rõ được.

Đối với số tiền 12.000.000 đồng, thu giữ của Lương Thị Th ngày 14/9/2022, quá trình điều tra xác minh, xác định số tiền 12.000.000 đồng thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị Hoa là mẹ đẻ của Lương Thị Th . Do sáng ngày 14/9/2022, bà Đỗ Thị Hoa có đưa cho Lương Thị Th số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng để đi lên thành phố Lào Cai mua thức ăn chăn nuôi cho lợn, gà, nhưng Lương Thị Th chưa kịp mua thì bị bắt giữ. Việc Lương Thị Th tàng trữ trái phép chất ma túy Đỗ Thị Hoa không biết và không tham gia cùng nên ngày 04/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại số tiền 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng cho bà Đỗ Thị Hoa là đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Thị Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 0,14 (không phải mười bốn) gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ niêm phong cũ , trên một mặt của bì niêm phong mới này có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lương Thị Th . Theo biên bản giao nhận của Chi cục Thi hành án ngày 25/11/2022.

Tạm giữ của Lương Thị Th để đảm bảo thi hành án 200.000 đồng

Trả lại cho bị cáo 760.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, số Imel: 868490039654615; 01 điện thoại IPHONE số Imel: 3557500787058290; 01 thẻ căn cước công dân số: 010193007086, mang tên Lương Thị Th

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lương Thị Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Vân